TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TL** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2017/HSST
Ngày 08/9/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Quốc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Hà;

2. Ông Quách Xuân Luyện.

- Thư ký phiên toà: Ông Đặng Trần Kim A - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện ThA Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ThA Liêm tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ThA Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2017/HSST ngày 11 tháng 8 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2017/HSST-QĐ ngày 25/8/2017, đối với bị cáo:

Lê Văn M - sinh năm 1972; nơi cư trú và đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn AN, xã YT, huyện YY, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; con ông Lê Văn Ý (Đã chết) và bà Nguyễn Thị NH; vợ: Nguyễn Thị P, con: Có hai con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/6/2017 đến ngày 22/6/2017 chuyển tạm giam; có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:

1. A Nguyễn Thế A - sinh năm 1992; nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Thôn CT, xã LS, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị P - sinh năm 1972; nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Thôn AN, xã YT, huyện YY, tỉnh Nam Định; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 17/6/2017, Lê Văn M nhận được điện thoại của Lê Thế A là bạn, Thế A nói: "Chú mang cho cháu bốn trăm" ý Thế A hỏi mua của M bốn trăm nghìn tiền ma túy (Heroin), M trả lời: "Ừ, có gì tao nhắn tin". Khoảng 10 phút sau, M nhắn tin lại cho Thế A bảo: "Xoay lấy 5 lít (Năm trăm nghìn) chú đưa cho ba cái bù chỗ hôm qua", Thế A hiểu ý M bảo phải có đủ 500.000đ thì M sẽ bán cho Thế A 03 (Ba) gói ma túy nhiều hơn số ma túy M đã bán cho Thế A hôm trước. Sau khi nhắn tin cho Thế A xong, M điều khiển xe mô tô BKS 18D1 - 044.41 đến khu vực trạm bơm Cổ Đam thuộc xã Yên Phương, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định mua của người lái xe ôm hôm trước 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) được bảy gói ma túy đều được bọc bằng giấy bạc màu vàng để trong một túi nilon màu trắng. M lấy ra 03 (Ba) gói ma túy để vào túi áo ngực bên trái với mục đích mang về bán cho Thế A, còn 04 (Bốn) gói ma túy còn lại M để nguyên trong túi nilon và cất vào cốp xe mình đang đi. Sau đó M điều khiển xe mô tô đến khu vực trường mầm non xã ThA Nguyên, huyện ThA Liêm, tỉnh Hà Nam là khu vực M đã bán ma túy cho Thế A hôm trước thì gặp Thế A đã đứng chờ. Thế A đưa cho M 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), M cầm tiền và đưa cho Thế A 03 (Ba) gói ma túy được bọc bằng giấy bạc màu vàng. Ngay lúc này M và Thế A bị lực lượng Công an huyện ThA Liêm phát hiện bắt quả tang.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu trong tay trái của Lê Văn M số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng); 01 điện thoại Samsung galaxy A5 bên trong có lắp 01 sim mạng Vinaphone, 01 sim mạng Viettel; 01 điện thoại nokia 1280 bên trong có lắp 01 sim mạng Viettel; 01 ví giả da màu nâu bên trong có số tiền 900.000đ, 01 CMND, 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe biển kiểm soát 18FD1 - 044.41 đều mang tên Lê Văn M; 01 xe mô tô biển kiểm soát 18D1 - 044.41, trong cốp xe có 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 04 gói nhỏ đều gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT02.

- Thu trong túi quần trước bên trái của Lê Thế A đang mặc 03 (Ba) gói nhỏ đều được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; (Một) điện thoại Blackberry màu đen bên trong có lắp 01 sim mạng Vinaphone.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn M, Cơ quan CSĐT - Công an huyện ThA Liêm không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 113/PC54 - MT ngày 20/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, kết luận:

- Chất bột màu trắng dạng cục bên trong 03 (Ba) gói giấy bạc màu vàng trong mẫu ký hiệu QT01 gửi giám định có tổng trọng lượng là 0,072g (Không phẩy không trăm bảy mươi hai gam), có heroin;

- Chất bột màu trắng dạng cục bên trong 04 (Bốn) gói giấy bạc màu vàng trong mẫu ký hiệu QT02 gửi giám định có tổng trọng lượng là 0,179g (Không phẩy một trăm bảy mươi chín gam), có heroin.

Tại Bản cáo trạng số 64/KSĐT ngày 10/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện ThA Liêm đã truy tố Lê Văn M về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản điểm b khoản 2 điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ThA Liêm giữ quyền công tố trình bày lời luận tội và giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự; xử phạt Lê Văn M từ 08 năm đến 09 năm tù; đề nghị xử lý vật chứng và án phí vụ án; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Lê Văn M không có ý kiến trA luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, chị Nguyễn Thị P đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18D1 - 044.41 là tài sản chung duy nhất của gia đình, bị cáo M đã sử dụng thực hiện tội phạm, nay chị không có phương tiện đi làm nên đề nghị xin được nhận lại chiếc xe trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả trA luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Với mục đích kiếm lời, nên khoảng 12 giờ ngày 17/6/2017, tại khu vực trường Mầm non xã ThA Nguyên, huyện ThA Liêm, tỉnh Hà Nam, Lê Văn M đang có hành vi bán trái phép 0,072g (Không phẩy không trăm bảy mươi hai) gam Heroin cho Lê Thế A với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), thì bị lực lượng Công an huyện ThA Liêm phát hiện bắt quả tang. Quá trình bắt giữ Cơ quan điều tra còn thu được 0,179g (Không phẩy một trăm bảy mươi chín gam) heroin M cất dấu trong cốp xe với mục đích để bán kiếm lời.

Ngoài ra, khoảng 16 giờ ngày 16/6/2017 cũng tại vị trí trên, M đã bán cho Lê Thế A 03 (Ba) gói heroin với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

Hành vi của Lê Văn M đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung hình phạt là phạm tội nhiều lần, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, mà còn tạo ra một lớp người nghiện trong xã hội, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Trên địa bàn huyện ThA Liêm trong thời gian gần đây tội phạm về ma túy không giảm mà có chiều hướng gia tăng cả về số vụ và số bị cáo, tính chất cũng phức tạp hơn. Vì vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng đã xây dựng đây là vụ án điểm để điều tra, truy tố và đưa ra xét xử nhA, kịp thời, áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo nhằm răn đe, tuyên truyền pháp luật trong nhân dân. Đồng thời phục vụ công tác phòng, chống và chấn át đối với tội phạm, đặc biệt là tội phạm về ma túy.

[4] Trong quá trình áp dụng hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng là người nghiện ma túy, nên cũng xem xét khi lượng hình.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có bố đẻ là ông Lê Văn Ý đã có thành tích trong

cuộc kháng chiến chống Pháp được Nhà nước tặng bằng khen, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xem xét, đánh giá về nhân thân, các tình tiết liên quan, Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, khi thực hiện hành vi phạm tội có khả năng nhận thức được tính chất nguy hiểm của việc mua bán chất ma túy, nhưng do hám lời muốn kiếm tiền một cách bất chính, nhA chóng nên bị cáo coi thường kỷ cương pháp luật. Vì vậy cần thiết phải tuyên một mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung trong cộng đồng.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có công ăn việc làm ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Đối với Lê Thế A là người nghiện ma túy đã có hành vi mua ma túy của Lê Văn M với mục đích sử dụng cho bản thân. Quá trình điều tra xác định Lê Thế A chưa có tiền án về tội tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy, trọng lượng thu giữ dưới 0,1gam Heroin, nên hành vi của Thế A chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện ThA Liêm đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Thế A là đúng pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy Lê Văn M bán cho Thế A trong hai ngày 16/6/2017 và 17/6/2017, cũng như số ma túy M cất giữ trong cốp xe. M khai mua của một người xe ôm tại khu vực trạm bơm Cổ Đam thuộc xã Yên Phương, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. M không biết rõ tên tuổi địa chỉ cũng như lai lịch của người này. Ngoài lời khai của M ra không còn tài liệu nào khác, do đó Cơ quan CSĐT - Công an huyện ThA Liêm không có đủ căn cứ xác minh nguồn gốc số Heroin đã thu giữ cũng như người đã bán Heroin cho Lê Văn M.

[5] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số Heroin là mẫu vật hoàn trả sau giám định tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (Một) điện thoại Blackberry màu đen bên trong có lắp 01 sim mạng Vinaphone thu giữ của Lê Thế A; 01 điện thoại nokia 1280 bên trong có lắp 01 sim mạng Viettel và số tiền 500.000đ thu giữ của Lê Văn M. Đây là những tài sản Thế A và M sử dụng và mua bán ma túy mà có, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 (Một) ví giả da màu nâu bên trong có số tiền 900.000đ, 01 (Một) CMND, 01 (Một) giấy phép lái xe, 01 (Một) điện thoại Samsung galaxy A5 bên trong có lắp 01 (Một) sim mạng Vinaphone, 01 (Một) sim mạng Viettel là tài sản hợp pháp của Lê Văn M không liên quan đến tội phạm, xem xét trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 (Một) xe mô tô BKS 18D1 - 044.41 và đăng ký xe mang tên Lê Văn M. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định đây là tài sản chung hợp pháp của bị cáo và chị Nguyễn Thị P, khi bị cáo lấy xe đi thực hiện tội phạm chị P không biết. Tại phiên tòa chị P có xuất trình đơn trình bày đây là phương tiện duy nhất của vợ chồng, chị thường xuyên sử dụng đi dạy học, đề nghị Hội đồng xét xử cho xin lại chiếc xe, đơn có xác nhận của chính quyền địa phương. Xét thấy đề nghị của bị cáo và người liên quan là có căn cứ, nên xem xét trả lại chiếc xe và giấy tờ nêu trên cho bị cáo và chị Nguyễn Thị P là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

- Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Lê Văn M 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/6/2017.

2/ Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, điều 41 Bộ luật hình sự:

2.1. Tịch thu tiêu huỷ 02 phong bì niêm phong số 113/PC54 - MT mặt trước phong bì ghi mẫu vật hoàn trả QT01 và QT02.

2.2. Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại Blackberry màu đen, bên trong có lắp 01 sim mạng Vinaphone được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04; 01 điện thoại nokia 1280 bên trong có lắp 01 sim mạng Viettel được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03 và số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

2.3. Trả lại cho Lê Văn M: 01 (Một) ví giả da màu nâu; 01 (Một) CMND, 01 giấy phép lái xe (Đều mang tên Lê Văn M); (Một) điện thoại Samsung galaxy A5 bên trong có lắp 01 (Một) sim mạng Vinaphone, 01 (Một) sim mạng Viettel và số tiền 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng).

2.4. Trả lại cho Lê Văn M và chị Nguyễn Thị P 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 18D1 - 044.41 và đăng ký xe.

(Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/8/2017, giữa cơ quan CSĐT Công an huyện ThA Liêm với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện ThA Liêm và Ủy nhiệm chi số 37 ngày 15/8/2017).

Tiếp tục tạm giữ tiền và tài sản đã tuyên trả lại cho các bị cáo để đảm bảo thi hành án dân sự.

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Lê Văn M phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện ThA Liêm;
- Công an huyện ThA Liêm;
- Chi cục THA DS huyện ThA Liêm;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cổng TTĐT của Tòa án;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Quốc Huy